

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Báo cáo tóm tắt đề tài:

**ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP QUẢN LÝ
CÔNG TÁC TƯ VẤN TÂM LÝ CHO HỌC SINH
TRONG TRƯỜNG PHỔ THÔNG TỈNH BẾN TRE HIỆN NAY**

Thực hiện đề tài:

ThS. Phạm Thị Như Mai

ThS. Võ Văn Luyện

CN. Lê Thị Loan -0 Thư ký đề tài

TS. Nguyễn Hồng Phan – Thành viên chính

ThS. Nguyễn Thị Tiêm – Thành viên

CN. Trương Thị Thùy Trang

Bến Tre - 2020

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Báo cáo tóm tắt đề tài:

**ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP QUẢN LÝ
CÔNG TÁC TƯ VẤN TÂM LÝ CHO HỌC SINH
TRONG TRƯỜNG PHỔ THÔNG TỈNH BẾN TRE HIỆN NAY**

Chủ nhiệm đề tài:

ThS. Phạm Thị Như Mai

CƠ QUAN QUẢN LÝ ĐỀ TÀI

CƠ QUAN CHỦ TRÌ ĐỀ TÀI

Bến Tre - 2020

TÓM TẮT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Mục tiêu nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và đánh giá thực trạng về quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông tỉnh Bến Tre, từ đó đề xuất giải pháp quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông đáp ứng yêu cầu thực tiễn giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

2. Đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp

Đề tài đã thực hiện được mục đích đã đề ra và khẳng định tính đúng đắn của giả thuyết nghiên cứu.

2.1. Về lý luận

Trên cơ sở phân tích và hệ thống các tài liệu lý luận trong nước và ngoài nước, đề tài đã xác định được vấn đề nghiên cứu “*Đề xuất giải pháp quản lý công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông tỉnh Bến Tre.*” Đề tài đã làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận về quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông, xác định rõ nội hàm của các khái niệm cơ bản được sử dụng trong nghiên cứu đề tài như: Tư vấn tâm lý, CT TVTL cho học sinh và quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông; Xác định rõ các thành tố cấu trúc của CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông; Mô tả về nội dung của quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông, từ đó thiết lập mối quan hệ giữa nội dung này với các thành tố cấu trúc của CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông.

Trên cơ sở tiếp cận chức năng kết hợp nội dung quản lý, đề tài xây dựng lý luận về quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông tỉnh Bến Tre biểu hiện các chức năng như: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, đánh giá thông qua các nội dung: mục đích; nguyên tắc; nội dung; hình thức; công tác phối hợp; các điều kiện thực hiện. Đề tài xây dựng các giải pháp quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông tỉnh Bến Tre.

Quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông là một quá trình phức tạp, chịu sự tác động của các yếu tố chủ quan và các yếu tố khách quan.

Trong khuôn khổ của đề tài, chúng tôi chỉ đề cập đến sự tác động của các yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến quản lý CT TVTL cho học sinh.

2.2. Về kết quả nghiên cứu thực trạng

Kết quả khảo sát trên 1.414CBQL-GV-NV; CMHS; HS được trình bày qua các bảng số liệu và biểu đồ cho thấy bức tranh thực tiễn về quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông tỉnh Bến Tre và các yếu tố ảnh hưởng đến thực trạng quản lý. Cụ thể như sau:

- CT TVTL cho học trong trường phổ thông được CBQL-GV-NV và CMHS đánh giá là có ý nghĩa và vai trò rất thiết thực đối với bản thân học sinh, gia đình, nhà trường và xã hội ở mức “*Hoàn toàn đồng ý*” (ĐTB = 4,35; DLC = 0,500). HS đánh giá CT TVTL trong trường phổ thông có ý nghĩa và vai trò rất thiết thực đối với bản thân thể hiện ở mức độ “*Hoàn toàn đồng ý*” (ĐTB = 4,33; DLC = 0,575).

- CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông tỉnh Bến Tre được CBQL-GV-NV, CMHS và HS đánh giá chung “*Mức độ thực hiện*” ở mức độ khá (ĐTB = 4,04; DLC = 0,637).

- Quản lý CT TVTL cho học trong trường phổ thông tỉnh Bến Tre được CBQL-GV-NV đánh giá là rất quan trọng ở các chức năng quản lý như: xây dựng kế hoạch; tổ chức thực hiện; lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá (ĐTB = 4,28; DLC = 0,553).

- Quản lý CT TVTL cho học trong trường phổ thông tỉnh Bến Tre được CBQL-GV-NV đánh giá chung về “*Mức độ thực hiện*” thể hiện ở mức độ khá (ĐTB = 3,99; DLC = 0,620).

- Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông tỉnh Bến Tre được đối tượng khảo sát đánh giá ở mức độ khá (ĐTB = 4,11; DLC = 0,624). CBQL-GV-NV đánh giá “*Mức độ ảnh hưởng*” các yếu tố chủ quan (ĐTB = 4,15; DLC = 0,760) cao hơn các yếu tố khách quan (ĐTB = 4,08; DLC = 0,744) theo điểm trung bình.

- Các giải pháp quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông tỉnh Bến Tre được CBQL-GV-NV đánh giá đều có mức độ “*Rất cấp thiết*” và “*Rất khả thi*”.

2.3. Kết quả thực nghiệm

Kết quả thực nghiệm trên 810CBQL-GV-NV; CMHS; HS được trình bày qua các bảng số liệu và biểu đồ cho thấy:

- CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông được CBQL-GV-NV; CMHS đánh giá “*Mức độ quan trọng*” có điểm trung bình tăng lên ở nhóm thực nghiệm so với nhóm đối chứng ở mức độ “*Rất quan trọng*” cao;

- CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông tỉnh Bến Tre được CBQL-GV-NV; CMHS; HS đánh giá chung về “*Mức độ quan trọng*” có điểm trung bình tăng lên ở nhóm thực nghiệm ($\bar{DTB} = 4,03$; $\bar{DTB} = 4,17$) so với nhóm đối chứng ($\bar{DTB} = 4,00$; $\bar{DTB} = 4,02$). Tuy nhiên, kết quả thực nghiệm về “*Mức độ quan trọng*” CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông tỉnh Bến Tre có điểm trung bình tăng lên ở nhóm thực nghiệm như cũng chỉ ở mức độ khá ($\bar{DTB} = 4,17$);

- Quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông tỉnh Bến Tre được CBQL-GV-NV đánh giá chung về “*Mức độ thực hiện*” có điểm trung bình tăng lên ở nhóm thực nghiệm ($\bar{DTB} = 4,05$; $\bar{DTB} = 4,34$) so với nhóm đối chứng ($\bar{DTB} = 3,88$; $\bar{DTB} = 3,95$) thể hiện ở mức tốt ($\bar{DTB} = 4,34$).

Kết quả thực nghiệm về quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông tỉnh Bến Tre đã chứng minh được các giả thuyết nghiên cứu, làm rõ các giải pháp quản lý trong giai đoạn hiện nay.

2.4. Đề xuất các giải pháp

Các giải pháp quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông tỉnh Bến Tre có mối quan hệ mật thiết với nhau. Do đó, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

- Giải pháp 1: Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý (hiệu trưởng; tổ trưởng Tổ Tư vấn, hỗ trợ học sinh), giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm; cha mẹ học sinh; học sinh về CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông;

- Giải pháp 2: Chỉ đạo việc xác định mục đích công tác tư vấn tâm lý cho học sinh;

- Giải pháp 3: Đảm bảo nguyên tắc thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho

học sinh;

- Giải pháp 4: Triển khai thực hiện đầy đủ nội dung công tác tư vấn tâm lý cho học sinh;

- Giải pháp 5: Thường xuyên chỉ đạo việc đổi mới hình thức thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh;

- Giải pháp 6: Tăng cường công tác phối hợp trong tư vấn tâm lý cho học sinh;

- Giải pháp 7: Thực hiện kiểm tra và đánh giá công tác tư vấn tâm lý cho học sinh;

- Giải pháp 8: Tăng cường các điều kiện thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

3. Kiến nghị

3.1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Ban hành hệ thống văn bản pháp quy, quy định về CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông (mục đích; nguyên tắc; nội dung; hình thức; công tác phối hợp; các điều kiện thực hiện; kiểm tra và đánh giá) và quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông (lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, đánh giá) để các cơ sở giáo dục tiến hành các tổ chức tốt quản lý công tác này;

- Chỉ đạo các Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành tổ chức tập huấn cho CBQL-GV-NV; CMHS; HS để nâng cao nhận thức về CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông;

- Xây dựng nội dung chương trình, sách giáo khoa về CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông; Xuất bản tài liệu tham khảo phục vụ cho việc tổ chức thực hiện CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông;

- Quy định nội dung nghiệp vụ CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông là một trong những chương trình đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học có đào tạo các chuyên ngành về khoa học Tâm lý - Giáo dục và chương trình bồi dưỡng năng lực tư vấn tâm lý cho giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh;

- Tăng cường công tác kiểm tra và xây dựng tiêu chí đánh giá CT TVTL

cho học sinh trong trường phổ thông của các nhà trường; Cải tiến cách đánh giá nhà trường, đánh giá học sinh để nhà trường có trách nhiệm tổ chức CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông;

3.2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

- Ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện CT TVTL cho học sinh và quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông cho các bậc học một cách cụ thể, rõ ràng để các cơ sở giáo dục tiến hành tổ chức thực hiện hiệu quả;

- Chỉ đạo các phòng ban chức năng của Sở Giáo dục và Đào tạo; Phòng Giáo dục và Đào tạo giám sát, kiểm tra kế hoạch tổ chức thực hiện quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông của các trường;

- Tổ chức bồi dưỡng năng lực tư vấn tâm lý cho giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh cho CBQL-GV-NV;

- Lập các đoàn thanh tra giám sát nhằm lấy thông tin kịp thời điều chỉnh và có hướng chỉ đạo phù hợp.

3.3. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch hướng dẫn hướng dẫn thực hiện CT TVTL cho học sinh và quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông một cách cụ thể, rõ ràng để các trường thực hiện tốt công tác này;

- Chỉ đạo các ban chức năng của Phòng Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng cá trường giám sát, kiểm tra kế hoạch tổ chức thực hiện quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông;

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng năng lực tư vấn tâm lý cho giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh cho CBQL-GV-NV;

- Tổ chức hội thảo về CT TVTL cho học sinh và quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông, chia sẻ kinh nghiệm cho các trường học tập mô hình lẫn nhau và chăm sóc kiến kinh nghiệm về công tác này.

- Lập các đoàn thanh tra giám sát nhằm lấy thông tin kịp thời điều chỉnh và có hướng chỉ đạo phù hợp;

3.4. Đối với các trường phổ thông

3.4.1. Đối với cán bộ quản lý (hiệu trưởng; tổ trưởng Tổ Tư vấn, hỗ trợ học

sinh)

- Xây dựng kế hoạch thực hiện CT TVTL cho học sinh và quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông một cách cụ thể, rõ ràng để GV-NV kiêm nhiệm CT TVTL thực hiện tốt công tác này;

- Tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông: Chỉ đạo các lực lượng xây dựng kế hoạch cụ thể cho CT TVTL cho học sinh, lựa chọn nội dung phù hợp với tình hình thực tế tại trường; Xây dựng đội ngũ nòng cốt, đội ngũ GV-NV kiêm nhiệm có đủ năng lực, trình độ tổ chức CT TVTL cho học sinh;...

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông: Chỉ đạo xây dựng nội quy, quy chế cho lực lượng tổ chức và lực lượng tham gia hoạt động giáo dục kỹ năng sống; Tạo điều kiện dành kinh phí mua sắm trang thiết bị cần thiết, sách báo tài liệu; Có chế độ hợp lý cho GV-NV kiêm nhiệm CT TVTL;...

- Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông.

3.4.2. Đối với giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm công tác tư vấn tâm lý

- GV-NV kiêm nhiệm hiểu rõ CT TVTL cho học sinh và quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông một cách cụ thể, rõ ràng tiến hành tổ chức thực hiện hiệu quả;

- Thực hiện hiệu quả CT TVTL cho học sinh và quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông theo phân công;

- Tích cực, chủ động bồi dưỡng năng lực thực hiện CT TVTL cho học sinh để vận dụng sáng tạo, linh hoạt trong công tác này;

- Đề xuất các ý kiến đóng góp trong CT TVTL cho học sinh và quản lý CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông của CBQL.

3.4.3. Đối với cha mẹ học sinh phổ thông

- CMHS hiểu rõ CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông một cách cụ thể, rõ ràng thực hiện tốt công tác phối hợp trong tư vấn tâm lý;

- CMHS cần dành thời gian để quan tâm chia sẻ với con, cần tìm hiểu con để kịp thời phát hiện những khó khăn tâm lý của con;

- Trợ giúp con giải quyết những khó khăn tâm lý nếu có thể.

3.4.4. Đối với học sinh phổ thông

- Học sinh phổ thông hiểu rõ CT TVTL cho học sinh trong trường phổ thông một cách cụ thể, rõ ràng để có sự trợ giúp khi cần thiết;
- Học sinh cần thực hiện nhu cầu tư vấn tâm lý khi có những khó khăn tâm lý ở bản thân.